

Thơ
TRẦN
YÊN
THẢO?
CHÂN
KHÔNG?
ĐỀ
DẤU



NXB THANH NIÊN

**CHÂN
KHÔNG
ĐỂ
DẤU**

TRẦN YÊN THẢO

**CHÂN
KHÔNG
ĐỂ
DẤU**



NXB THANH NIÊN

LỜI TỰA

Của Nhà Văn

CUNG TÍCH BIÊN.

Văn là người. Thơ không thể không là người. Kẻ điên, thiên giả, người cổ quái, bọn trích tiên có thơ điên, thơ thiên, thơ quỷ, thơ tiên. Chàng cuồng mộng mê si có thơ tình, ông quan to có thơ phò vua nịnh chúa. Phải yêu rất mực mới có thơ rất tình. Phải thụ ân sủng rất thừa mới có thơ đúng Đạo Làm Tôi.

Từ tự nhiên, chất Thơ là khí hạo nhiên, Của Chung trong trời đất, được người mần thơ hít vô rồi thở ra cái ấm-lạnh-đỏ-vàng-rất-Riêng. Nên, tùy thể thái riêng/mỗi, mà thơ rực hương hoặc lảm mùi.

Thơ của Thảo là người của Thảo. Người Tịch lặng, thơ Tịch mịch.

Thảo, một chân dung, qua khuôn mặt, định hình bằng xương như những mảnh thô mộc ráp lại, đôi mắt tròn vành đầy lòng đen, vùng trán cao, râu tóc dài tiên cốt, làn da mặt ngăm đen, như màu đá do lửa trời nung chưa kịp chín. Toàn thể ấy trong những buổi gặp mặt anh em, dù rượu nồng lên tới đỉnh, anh ta vẫn ngồi yên, ít nói năng. Sự im vắng ấy là một niềm tịch lặng. Nó không hề trú ẩn trong sự khiêm tốn. Chỉ là một tự tại. Cái cách của người, đã đồng hóa thơ của mình.

Với thi sĩ không có sự khiêm tốn. Chẳng cần chừng. Chỉ có khinh bạt, khoái hoạt. Chỉ là phá phách, khinh thường những Đòi-có-sẵn. Có thể cùng nắng mưa mộng tưởng. Hoặc một ưu trầm hàm nghĩa khác, để an nhiên trải rộng.

Tôi đọc thơ Trần Yên Thảo đã trên bốn mươi năm, từ trước 1975, được đăng trên các tạp chí văn chương có giá trị tại Miền Nam, đến thơ của Thảo sau này qua các tập *Quà Tặng Người Xưa*, *Rừng Sơ Nguyên*, thơ in chung với nhiều tác giả trong nước cùng hải ngoại, và tập bản thảo hiện nay có tựa đề *Chân Không Để Dấu*.

Trên bốn mươi năm, vườn thơ của Thảo chừng như luôn chung thủy với thuở ban đầu: thơ mộng, tịch mịch, rất bình thường với

tương ngộ ngày ngày. Không mạn mà với sự thay đổi, phá phách, tự hủy để phục sinh.

Vườn thơ ấy vẫn đầy sinh khí của sương sớm, nắng mai, những gió và trăng, nhưng tựu trung nó yên giữ một giới hạn. Không bước ngoặt Quay đầu. Không nghìn trùng Bước ra. Không cho chữ nghĩa cái khoái lạc phản trắc chính Chữ nghĩa của mình. Rất ái ngại với cái Không bình thường. Trần Yên Thảo kiên trì một Cõi Bình thường, phẩm cách cổ điển, cổ thủ trong Trời thuần khiết, thanh cao và chừng mực của Thơ.

Trần Yên Thảo không đánh đổi cái giá trị đã có để những trào lưu vội vã cuốn hút, không ép uống bọn con tinh thần của mình làm con tin cho những thử nghiệm vô bổ. Đó là điều đáng quý ở một người làm thơ. Trần Yên Thảo vốn tự biết cái tài, cái chỗ đứng của mình. Đó là sự an nhiên giữa một ngoại cảnh đầy bão tố lịch sử và thời thế, chung nơi con người và riêng những con chữ.

Chân Không Để Dấu là một tập thơ, gồm 157 bài thuần lục bát. Trong đó, có đến 150 (một trăm năm mươi) bài mỗi bài chỉ bốn câu. Đây là một thách thức người đọc.

Không nặng tình với thơ không đọc được, vì rất chán. Khó thấy ra những ý tưởng nhẹ thoáng, thâm trầm. Nhiều ngữ từ trong tập thơ có khi nhắc đi lặp lại, nhưng mỗi chỗ ngữ nghĩa được ký gởi một trải nghiệm khác nhau.

Cầm tập thơ, đọc, chỉ cảm giác như ta bước đi trên một bậc thềm đều đặn những tầng cấp. Như ta rong đi trên con đường chiều, vẫn một màu nắng ấy, một gió kia, cây bên đường hai hàng-cây-lục-bát song song, đều đặn cách nhau, độ cao bằng nhau, bóng trải dài như nhau. Con đường, chỉ cho ta một êm đềm hun hút, một ru ngủ trong lặng yên.

Nhưng những ai đọc được sẽ thấy thích thú, ý vị như ta đang đọc một tập Đường thi. Dù tam bách thủ, ba trăm bài cũng chỉ “văn chương bốn vế, tám câu, năm vần”. Vần ngân ấy nhân tình thế thái, non xanh nước biếc. Vần ngân ấy thù tạc thanh cao, cách thượng thừa giữa tâm hồn và chữ nghĩa. Nhưng Đường thi sống mãi, thơ lục bát sống mãi, vì cái **vĩnh cửu bình thường** ấy. Vì cái nhân thế ai cũng phải hít thở. Thơ hay, bình thường như hơi thở.

Chân Không Để Dấu? Vì sao không dấu? Đó không hề là một mất dấu. Đó là một hóa hình vào những nan vấn trừu tượng, mà người xưa đã/từng cảm thán “*Cổ kim hận sự thiên nan vấn*”.

Chân Không Để Dấu bày biện nhiều tặng vật cho đời:

* Thời Kim Liên: *Đường về bóng đổ liu xiu/ bếp hong chần gói đèn
khêu thân người/ khi quay nhìn lại đất trời/ phấn son kín cả một thời Kim
Liên//*

* Nhận Diện: *Thấy mình lạ hoặc trong gương/ mấy trăm năm đã từng
nuong nấu cùng/ mở mắt ra hốt ngại ngùng/ con sâu cái bướm kỳ phùng chi
nhau//*

* Nghi Tình: *Lên non tìm chút thoại đầu/ gặp sư chẳng biết mình câu
chuyện chi/ rạch ròi xét nét thị phi/ hóa ra mình cũng hồ nghi cả mình//*

* Nước Cuối Sông: *Lo chung cái nỗi lo đời/ nỗi mình ế chợ nỗi người
đò đông/ chưa lên uống nước đầu sông/ mình về uống nước cuối sông đợi
mính//*

Rất mừng, Trần Yên Thảo một đời bỏ qua tất cả, nhưng với Thơ thì chẳng bỏ qua được. “Một đời lận đận đo rồi đếm” nhưng với Thơ, anh không đo đếm gì. Chỉ là say mê, dâng hiến. Chỉ là rong chơi trong cái khổ nạn tài tình.

Thơ là người. Người, của hai chân bước đi cho cuối cuộc lữ hành, nụ cười khiêm ái cùng nhân gian, và trái tim luôn hạnh phúc vì đời có/ còn Thơ là gần gũi.

Cung Tích Biền

Gia Định, đêm tháng Tám Giáp Ngọ-2014.

CHÂN KHÔNG ĐỂ DẤU

1. SEN VÀNG.

* NGƯỜI TÌNH XƯA VÀ TRÁI ĐẤT.

Từ vô biên đã chia tay
lại chung một chuyến đò đầy qua sông
bên đường chưa tỏ đục trong
biết đưa yếm lục quần hồng về đâu.

* CÔI SINH THÀNH.

Biên lộng gió rừng mù sương
gieo tiền thử bói một phương đất lành
khi đi về phía sinh thành
gặp em đi ngược nên đành quay lui.

* NỖI BUỒN CỰU ƯỚC.

Nhụy đào trở giữa vườn tôi
gót son đài các một thời yến anh
nhưng từ khi lá thối xanh
nỗi buồn Cựu Ước lừa quanh tóc thề.

* CÔI NGƯỜI TA.

Từ vô lượng đã định rồi
thân đơn áo chiếc về chơi ta bà
bởi vì trong côi người ta
tình tuy đen bạc nhưng mà có em.

* GIỌT MÁU SƠ HUYỀN.

Vườn xuân bỏ ngỏ đợi ta
mộng mơ làm úng đôi ba trái sầu
cũng vì một giọt máu đào
thuở hồng hoang đã rót vào tim em.

* TRÊN SÓNG.

Em và núi dựng trơ gan
ôm luôn khe lạch tròn trấm cái tình
cõi ta lọt giữa cõi mình
nên khi sóng vỗ bập bênh cả hai.

* ĐÁ VÀ MÂY.

Ta về tạc đá non tây
mình ra biển bắc gọi mây bên cồn
dù sương khói rất phiêu bồng
biển xanh từng đã phủ lòng non xanh.

* TRỜI XANH TÓC TRẮNG.

Cho dù bể khóa vô chung
đã ai ngăn được con sông xa nguồn
núi đi từ dạo núi buồn
còn em tóc trắng dưới vòm trời xanh.

* MẮT XƯA.

Mắt em bắt chập xuân thì
 mấy ngàn năm đã lấy gì già nua
 nhìn từ đôi mắt nhìn xưa
 mắt đen lay láy như chưa từng buồn.

* MÙA BẮC ĐI QUA GÓT GIÀY.

Áo em hay bông cúc vàng
 vườn ai thấp thoáng chợt gần chợt xa
 mùa bắc biển đã đi qua
 gót giày dẫm tử đôi ba lần mòn.

* NHỊP VÕNG RỪNG TRE.

Vàng thu tóc ngắn phương đoài
 phương đông còn xỏa tóc dài Kim Liên
 rừng tre nhịp võng cơ duyên
 ta nghe như vậy từ thiên thu rồi.

* THÈM TRẮNG.

Mang gương học thói phong trần
 muốn làm du đãng còn ngần ngại em
 xỏ quần dạo phố thâm đêm
 vì trắng đã rọi trước thềm Kim Liên.

* CỎI TƯƠNG TƯ.

Ta về bãi cũ chiều hôm
 nằm nghe nước chảy bên cồn thái hư
 từ bên kia cỏi tương tư
 mặt trời phía ấy đẹp như tình đầu.

* TRÁI VƯỜN XƯA.

Đừng đưa nhau xuống chợ đình
 mua chanh bán khế cho tình thêm chua
 đâu bằng trở lại vườn xưa
 nhặt từng trái rụng cuối mùa Kim Liên.

* SAO ĐỒNG NỘI.

Ta nằm ngoài nội xa xăm
 tròn con mắt tự trăm năm đến giờ
 thấy trong lãg đặng sương mờ
 một vì sao rụng trên bờ cỏ em.

* HẠT VÀ MÂM.

Mình về dù thực dù hư
 sao hôm từ đó tỏ như trăng rằm
 thì ra cách mấy ngàn năm
 hạt tương tư đã nảy mầm tương tư.



SEN VÀNG
Sơn Dầu
Lê Triều Diễm.

* ĐÊM DÀI.

Sao khuê chênh chếch hay là
 đèn sương phụ chiếu nghiêng tà áo em
 kẻ xa đừng cách xa thêm
 đêm dài lắm mộng xin đêm đừng dài.

* LỜI ĐẤT CẨM.

Vườn ai rớt quả tình chua
 xanh um như thể mới vừa đêm qua
 sâu mà giọt lệ kiêu sa
 bởi ngàn năm trước đã qua lò cừ.

* LÁ THU XƯA.

Dưới lá có hạt minh châu
 cuối sân một cụm hoa ngâu vừa tàn
 mình về đập lá thu vàng
 nghe như tình cũ đang quàng phải giây.

* TRĂNG.

Lời rằng tình vẫn trẻ măng
 nên chi ta vẫn chờ trăng đây mà
 vì sao chỉ gặp trăng tà
 trăng non mau lặn trăng già chậm lên.

* XẾP ÁO TIÊU THƯ.

Ai dù khuất nẻo đông sang
mà con nhớ nụ cúc vàng chớm thu
thì ai xếp áo tiêu thư
xếp vàng nhật nguyệt cho mù sương bay.

* RÈM TRĂNG.

Còn trong tro đốt lửa tàn
con chim sâu muện bỏ ngàn xuông xuôi
trước rèm lồng bóng trăng soi
rủ rê thực nữ về chơi quan hà.

* DỊ MỘNG.

Mỗi đèn khe cửa động tiên
nguồn đào phé bỏ còn em vô thường
trăm năm giờ vẫn chung giường
mà hình như mộng trăm đường khác xưa.

* BƯỚM VÀ HOA.

Con bướm bướm lộ nguyên hình
từ khi hoa biết cười tình lẳng lơ
vườn em thực lẫn trong mơ
bóng tà huy lịm còn ngơ ngẩn chiều.

* THỜI KIM LIÊN.

Đường về bóng đồ liu xiu
bếp hong chẵn gói đèn khêu thần người
khí quay nhìn lại đất trời
phấn son kín cả một thời Kim Liên.

CHÂN KHÔNG ĐỂ DẤU

2. BÈO MÂY

CÔI THỊ PHI.

Rêu xanh còn tỏ dấu hài
 của người lên núi họa bài cổ thi
 sẩy chân rớt xuống thị phi
 nhìn lên thấy Phật A Di Đà cười.

* NGHIỆP LỰC.

Động từ một giấc chiêm bao
 ngàn xưa nước chảy ngàn sau đá mòn
 sớm không liệu kế vương tròn
 nên khi nát giỏ đâu còn bờ tre.

* BÊN ĐỤC.

Sông về gọi thức hồn ma
 lao xao cỏ mộ vài ba tiếng cười
 ngàn năm bên lở bên bồi
 nước sông khó rửa lòng người bên sông.

* THÊM RÊU.

Con sâu cái kiến luôn tuần
 từ khi em bỏ lên nguồn luyện đan
 ta về thêm cũ rêu hoang
 mới hay tình cũ đã sang nhượng rồi.

* TRẬN HOA ĐÀO.

Lang thang bên suối hoa đào
lạc trong mê động đi vào đi ra
ngọn nguồn chưa kịp giao thoa
đã chôn chân giữa trận hoa nguồn đào.

* HẠT BỤI.

Cá nằm trên cạn chờ mưa
vũ môn đã quá còn chưa thành rồng
ngờ thương em bậu khóc rồng
hóa ra hạt bụi giữa tròng con người.

* CỎI TA.

Cái ta trở mặt ta rồi
quặng thanh kiếm sét nằm vùi dưới tro
mộng còn phá phách trong mơ
nên khi dụi mắt đường vô cùng dài.

* HOẠI LỰC.

Khi chưa kịp trả ơn đời
bóng xô giạt bóng tay rời rã tay
mình về khóc mướn thương vay
uổng ngàn năm vác đá xây trường thành.

* HẠT RÓT SỚM.

Vốn chưa cạn tổ mạch nguồn
nên chi đất cấy rẫy ruộng hạt mưa
chuyện từ rất đời xa xưa
ta qua trái đất mình chưa chào đời.

* CẢI TÁNG.

Từ ngày phé trước hoại sau
chí lăm quậ sóng đục ngầu non tiên
khi về cải táng tình em
mồ thanh xuân trước đã chen chúc đầy.

* LẦY LỘI.

Từ khi dứt áo phương này
ta hoang vu giữa cõi lầy lội ta
tắc lòng đỏ quạch phù sa
ta lơ đãng đếm ngày qua từng ngày.

* KHÁCH ĐA TÌNH.

Bổng dung làm khách đa tình
trăm năm khăn gói một mình chơi xa
ta quờ quạng giữa bao la
một con sào ngắn vài ba tiếng cười.



BÈO MÂY
Sơn Dầu
Cù Nguyễn

* GIẶC SAU GUỒNG.

Sơn khô phá vỡ mạch nguồn
từ khi khói bếp rầy ruộng nổi niêu
vỡ sò chứa chấp ruột nghêu
đường tơ kẻ tóc đã phiêu giạt rồi.

* CẢNH ẢO LẬU HỒNG.

Tình cờ một thoáng xuân phai
ngõ đâu cổ quận còn giai nhân cười
phồn hoa giờ đã cuối trời
ngu si lẫn khuất một thời ngu si.

* TỰ TRUYỆN.

Lưới vung toan chụp đất trời
bắc cầu vô lượng tìm nơi vô bờ
một thời hoang phí đường tơ
tả tơi xác nhện bây giờ vong thân.

* KHUẤT BỜ.

Động từ nhát búa thiên lôi
gương chao mặt lạnh đèn soi bóng thù
lòng còn lãng đăng sương mù
đừng mong trở lại chốn phù hoa xưa.

* VỄ BÙA.

Đất trời kín cả khói sương
trăm ngàn đồ lại tìm nương bóng dù
bờ bên kia rất mật mù
mới đem thần thánh ra hù nhau chơi.

* LỜI BỘC BẠCH CHÂN TÌNH.

Bon chen vào chợ thăm dò
bụng ham đường mật giả đồ mua vôi
thánh phàm miệng lưỡi lời thôi
Như Lai cúi xuống nhìn tôi khảy cười.

* PHẬT QUỖ.

Buổi thượng nguyên lộc rất hời
nhờn nha cầm chắc đời đời vô can
bây giờ hồ kiệt giếng khan
con ve xuống núi kêu ran đất trời.

* NHẬN ĐIỆN.

Thấy mình lạ hoắc trong gương
mấy trăm năm đã từng nướng nấu cùng
mở mắt ra hốt ngại ngục
con sâu cái bướm kỳ phùng chi nhau.

* KẺ HÓA THẠCH BÊN ĐƯỜNG.

Đã xa lắc thuở hồng hoang
cột xiêu mái đổ đa đoan lối về
thủy chung vẫn một thẳng hề
còn khoanh tay đứng bên lề tử sinh.

* NGHI TÌNH.

Lên non tìm chút thoại đầu
gặp sư chẳng biết mình cầu chuyện chi
rạch rời xét nét thị phi
hóa ra mình cũng hồ nghi cả mình.

* MỘT TIÊU CẢNH THỜI MẠT PHÁP.

Thánh phàm mất lối tương thông
quyên sinh từ độ núi sông dậy thì
mai sau há dễ tư nghi
còn chưa cải tử mơ gì hồi sinh.

* CƠ DUYÊN.

Thuyền về bến đục rong chơi
mái chèo vô định dòng trôi hững hờ
cái cơ chực sẵn bên bờ
cái duyên lưu lạc còn chờ bao lâu
hay là sào ngấn sông sâu.

* PHỔ ĐỘ.

Dốc lòng xuống núi qua truông
chuyên tâm phổ độ không buông chẳng cầm
ngàn năm quĩ vẫn khóc thầm
cơ hồ sãi đã lật nhăm trang kinh.

* HÓA SINH.

Lang thang từ buổi ban sơ
từ khi vạn vật còn chờ hóa sinh
bây giờ vật đã nên hình
mà chân diện mục còn rình rập ta.

* CHỜ PHỤC SINH.

Lạc lầm từng bước phục sinh
tụng từ vô thủy trang kinh nát nhàu
khí thần trôi giạt phương nào
xác khô tấp lại bên cầu phù du.

CHÂN KHÔNG ĐỂ DẤU
3. CHÂN TRỜI VÔ NGẠI.

* KHÚC VÔ THỦY 1.

Con sâu cười giữa kén tơ
 dứt tình phong nhụy nằm chờ phục sinh
 rầy ruồng hạt bụi đồng trinh
 chơi rong cho hết cuộc sinh tử này.

* KHÚC VÔ THỦY 2.

Mặt trăng làm đóm trên ngàn
 bày chim oan nghiệt hót gần tử thi
 đá ngời ôm cuộc tình si
 con sông vô định thường khi đổi dòng.

* CỔ KHÍNH.

Tình cò lật lại cổ thi
 người trong cổ kính đã đi lâu rồi
 ta về cách tự bao đời
 trông gương vẽ lại hình người soi gương.

* CHƯƠNG ĐÀI.

Bỏ khi sớm lộng chiều khơi
 thông dong rữ áo về chơi Chương Đài
 phồn hoa nằm dưới gót hài
 điểm sương lên tóc, tóc dài hơn xưa.

* LÁ RỪNG XƯA.

Cũng bày đặt thói sông hồ
qua khe kỳ ngộ thả tờ huyết thư
khi về thấy lá vô tư
lá xanh như cũ hình như lá rừng.

* CUỘC VUI KẼ CHỢ.

Tình Cự Ước bóng trắng xanh
cuộc vui kẻ chợ ngồi phanh ngực cười
tiêu dao cát biển sao trời
nằm trong hạt bụi nhớ người tình xưa.

* TRANH MÂY.

Thủy chung dù rất đỉnh ninh
một cơn sóng vỗ long đình ván thuyền
núi ngàn năm cũng tạt nguyên
con sông há có tần phiến ruộng dâu.

* BỜ QUẠNH HIU.

Cái nông cái vạc cái cò
đi từ vô lượng bên bờ đục trong
người về khép cửa ba đông
nằm nghe con đé hát rong quanh đời.

* XUÔI GƯƠM.

Mang gươm vào giữa đất “vây”
xuất chiêu hiểm độc mới hay cùng đường
đánh về chịu lẽ vô thường
dẫm lên cỏ mộ bên tường đá ong.

* BÓNG XUÂN THÌ.

Ngàn năm vật đổi sao dời
chẳng qua còn một đốm đời li ti
sau lưng mờ bóng xuân thì
cuộc chơi phía trước có tri hoãn đâu.

* BỜ HU THỰC.

Nụ cười tắt lịm trong gương
vải thưa đem hứng giọt sương trắng tà
tội cho cơm áo ta bà
mò trăng không thấy hay là không trăng.

* TRÀM TÍCH MÙA THU.

Lúa hè thu đã chớm đông
năm ba con nọ theo chồng ra khơi
mình về phé bỏ cuộc chơi
mới hay ác mộng từ nơi mộng lành.

* HÀNH TINH KHÔNG THÁI DƯƠNG.

Sãi tay nằm giữa hai bờ
con giun độn đất qua gò kim sa
một ngày trên xác thân ta
dường như trái đất quay ba bốn vòng.

* NƯỚC CUỐI SÔNG.

Lo chung cái nỗi lo đời
nỗi mình ế chợ nỗi người dò đông
chưa lên uống nước đầu sông
mình về uống nước cuối sông đợi mình.

* CÁT ĐÁ.

Chớp đôi cánh mỏng vàng hoe
giữa rừng thu một tiếng ve lạc đề
lời phạm ý thánh vụng về
nên chi cát đá chưa hề bận tâm.

* LỜI CỦA ĐẤT.

Hỏi rằng từ đã bao lâu
ai đem biển cả nung dâu đất này
xin thừa đất động dài dài
ngọn nguồn tan tác đã ngoài thiên thu.

* NGỌN PHÙ TRẦM.

Tưởng là đá núi chuyển rung
hay là trời đất tự dung rỗng găm
thì ra mượn ngọn phù trầm
tây phong xô ngã bờ ngăn thánh-phàm.

* TỰ TRUYỆN MỘT CON SỐ.

Khi tan nát mộng bình thường
dù hiền thánh cũng hết đường chơi ngông
đâu bằng làm con số không
cho con số một thành con số ngàn.

* TRÊN LƯNG ÁO TỬ THÂN.

Sớm nay thực nữ lên chùa
dụ sự nuốt cả miếng bùa phù sinh
ra về giả bộ cầu kinh
đừng cho Phật Tổ biết mình lẳng lơ
Phật cười quay mặt làm ngơ.

* LỬA ĐỒNG HOANG.

Ra sông ngồi vớt lục bình
cái duyên rất mỏng cái tình đa đoan
ta về đốt lửa đồng hoang
ngàn năm âu cũng có toan tính gì.

* DẤU CHÂN XUA.

Ngao du bỏ thăm lìa hồng
 ngàn năm trôi giạt đã đồng qui xưa
 đường mòn cỏ gió đong đưa
 dấu chân thiên cổ ướm vừa ngàn sau.

* GIỌT NƯỚC.

Hóa thân giọt nước đầu nguồn
 sông đi rất chậm núi còn hồ nghi
 bước đi lạ lẫm chân đi
 về thời phá phách từ khi chưa về.

* SÁCH THÁNH.

Bây giờ đem oán đền ân
 thái dương chưa lịm vầng trăng chưa tà
 tôi ngu ngơ giữa thiên hà
 lật trang sách thánh chữ đà bốc hơi.

* KẺ LẠ.

Cây già bóng xếp lúa thừa
 cái ta chín nẫu, nguyệt chưa đầy tròn
 giữa rừng thu vạc kêu dồn
 đâu đây kẻ lạ hãy còn chung chẵn.

* TRẢ ÁO.

Bóng đầu chột dẫm lên hình
con chim sâu nhỏ giật mình bay ra
áo tu trút lại chùa xa
phót lờ tiêu dị bỏ qua đại đồng.

* TÌNH SI.

Từ khi ném trả đòn thù
đã đôi ba lượt bung dù toan đi
đâu ngờ si kẻ tình si
tôi mê muội đứng hồ nghi đất trời.

* ĐẤT QUÊ.

Tạ ơn công đức muôn loài
đất vui chơi rộng đến ngoài vô biên
bây giờ tôi rất bình yên
chia trong trời đất cõi riêng đất trời.

* KẺ CHẠM CHÂN.

Bao nhiêu vận hội lở làng
vì ta đến giữa muôn màng chiều hôm
những người khuất núi qua truông
xương tàn cốt rụi từ muôn năm rồi.

* CÔI PHÙ HOA.

Bập bùng ngọn lửa ba sinh
đốt thiêu chần gối lụy tình còn vương
em kiều my giữa rừng gươm
ta quăng đao kiếm ngồi dương mắt thèm.

Côi phù hoa rất dễ ghien
ngàn năm lưu lạc đã quên phương về
bên đường treo cái đầu dê
bán rao thịt chó có hề chi đâu.

* BÓNG VÀ HÌNH.

Vỡ từ đáy nước vằng trăng
con sâu cái kiến lần khân nổi mình
bây giờ bóng đã lìa hình
trôi trên nhan sắc người tình thiên thu.

* CÁT LÂM

Về đây tính cuộc vương tròn
hay đâu nhện đã rầy ruồng mối tơ
đường vô ngại rất quanh co
nợ đời đâu dễ trả cho người đời.

* HOA LẠC.

Chân hoang sầy bước bên cồn
bến vô ngại đã không còn chuyển sang
rừng chiều cây đứng bi quan
một bông hoa muộn lang thang giữa rừng.

* MẶN VÀ ĐÀO.

Trồng cây mận giữa vườn đào
bỏ đôi trái mận hạt đào nằm trong
mơ gì phá xích chặt gông
kẻ thù mai phục từ trong nội thù.

* NƯỚC ĐỘNG.

Cát sông đá núi ăn thề
chân mây vô ngại đường về thung dung
hốt đầu tâm vật rồi tung
hay là nước động bóng rung tình cờ.

* NHỊP GỖ CẦM CANH.

Còn chưa kịp chạm chén mời
te tua mình triết rã rời lạc thư
ai ngồi gõ nhịp phù hư
kẻ trong gương ấy hình như là mình.

* MẮT THÁNH.

Cuộc chơi nhất chín nhì bù
xác xơ kẽ tóc mịt mù chân tơ
biết dò đâu chỗ tối sơ
trăm đôi mắt sáng đành lơ lảo nhìn.

* MỘNG PHÙ DUNG.

Giú trong vệt cỏ đường mòn
từ vô thủy, trái hầy còn xanh um
hay là mộng cõi phù dung
biết, khi trở giấc, mình chung chạ mình.

* TƯỢNG.

Còn nguyên dáng đứng vô tri
khoe đôi mắt nhắm từ khi ở đời
ngàn năm há dễ bật cười
kẻ không nói ấy là người đa ngôn.

* CON THOI NHẬT NGUYỆT.

Xăm mình ấn nút huyền cơ
cát tung dậy đất rừng tro dấu rùa
đường kinh sợi vĩ bung thừa
con thoi nhật nguyệt đánh lừa cơ duyên.

* NỤ CƯỜI ĐẮC ĐẠO.

Chuồn chuồn lượn bên sông đầy
bung thùa kẽ tóc bỏ ngoài chân tơ
sóng khoan nhặt chèo băng quơ
nhà sư đắc đạo lẳng lơ cười tình.

* CANH BẠC DƯƠNG GIAN.

Trận cười lem lấm bi hài
vui chơi cốt chỉ một vài canh thua
rùng mình cần phải trái chua
tôi khoan tay lại kính thưa loài người.

* ĐẤT TRỌ.

Phất tay giữ sỏ bụi đời
lên non ngậm cỏ si người tình si
chợt nghe giữa lúc toan đi
dường như trong đá tử thi bật cười.

Tình cò quay lại cỏi người
lặn lưng cái đại vui chơi ít vòng
bước từ chân bước phiêu bồng
hát tung chữ nghĩa bên dòng phù sinh.

* KHÚC HÁT CỦA SÔNG VÀ MÂY.

Mây buồn mây bỏ về trần
đỉnh non cô quạnh đến ngàn năm sau
sông buồn sông hát nghêu ngao
gối lên biển cả ngàn dâu vô thường.

Dọc ngang đứt nối thừa dồn
cơ duyên đã có mà dường như không
khi về theo ngọn tây phong
tình cờ quay lại đời không còn dài.

* BÊN ĐƯỜNG TÂY DU.

Vui đời tóc trắng hoa niên
từ nơi gấm vóc đã quen điêu tàn
kịp khi lìa bỏ địa đàng
trồng cây chuối ngược cho càn khôn quay.

Gót rong chơi chạm đất này
con sông trái núi phơi bày ruột gan
cười từ hội ngộ cười vang
còn nơi cuối đất lang thang sá gì.

* NÚI HOA QUẢ.

Rừng mê mãi cuộc tình buồn
trái khô chưa rụng mắt còn lim dim
ngủ vùi trước động Thủy Liêm
nghe trong gươm dao lặng im vô cùng.

* NGÃ RỄ TÂY DU.

Lời phàm ý thánh bỏ ngôi
thoát ly tăng tục nghỉ chơi trốn tìm
máu đầu còn trở về tìm
lỡ tay bút đứt vòng kim cô rồi.

* LỬA XUÂN THU.

Sắc thân tiêu tụy trong gương
ngựa thiên tử mỗi yên cương đã chùng
lửa Xuân Thu vẫn bập bùng
gươm đao lặng lẽ trong rừng gươm đao.

* CUỘC CHƠI CHIẾN QUỐC.

Người Chiến Quốc đã già nua
đơn thân múa gậy trong mưa chờ thời
gậy sông tái diễn cuộc chơi
mặc cho sông núi qua đời đã lâu.

* MỘNG TRANG SINH.

Cựa mình hạt bụi chơi rong
 hóa thân con bướm vờ trông nhau cười
 mang râu đội mũ về đời
 nằm mơ chung giấc với người đang mơ.

* GIƯỜNG THIÊN CỒ.

Hóa từ bóng gió hình sương
 tóc thiên thu xỏa trước gương vân đài
 non cao đơn độc dài dài
 tình em khuất núi từ ngày sơ sinh.

* PHÀM TÌNH.

Núi khai trăm mạch xuống rừng
 từ vô thủy đã chưa từng đây voi
 lạch nguồn cá nhớn như bơi
 hóa ra có sự ở nơi phàm tình.

* CÁT SÔNG VÀ DẤU RỪA.

Sông trôi lấp kín hà đồ
 gió vi vút cuốn mịt mờ thái hư
 rùa bò xóa dấu lạc thư
 trong mộng quanh ấy dường như có người.



CHÂN TRỜI VÔ NGẠI
Sơn Dầu
Hồ Hữu Thủ.

* CÔI VÔ TÌNH.

Tôi giờ đối diện tôi xưa
đầy vơi chén rượu trắng chưa qua đầu
trắng nằm đáy chén nông sâu
trắng không ý rọi chén nào chìm trắng.

* ĐIỀU GỖ BÁT.

Bóng trắng trên cột đường về
tay khua bát rỗng chưa hề khổ tu
ta giờ xóa tóc ngao du
mặc cho thần khí đánh đu xác phàm.

* LỐI TRẮNG.

Thỏm tay xách dép qua rừng
thương cây cỏ vốn chưa từng nghỉ ngơi
sánh vai tiêu lão vui chơi
trắng không tỏ lối về nơi không về.

* BÊN ĐƯỜNG.

Ghé qua trái đất tìm em
hay ra phần số đã lem luốc rồi
bên đường gá tạm chiếu ngồi
ngắm son phấn cũng đã đời mắt xanh.

* ĐƯỜNG GƯƠM HẠT BỤI.

Bụi hồng chưa bén lò cừ
 đem thân mê muối, mê từ thiếu niên
 đón đường gươm của tự nhiên
 đã nghe buốt lạnh nhiều thiên thu rồi.

* LỖI NHỊP.

Sông đi huyệt hẫng giang đầu
 buổi hồng hoang lở bắc cầu vô chung
 ta từ mộng mị tứ tung
 nhịp Nam Kha rót vào cung Nghê Thường.

* KHI THIÊN HÀ THỨC GIÁC.

Ta từ chiếc lá trên cây
 bỏ thiên thu chuốc một giây trùng phùng
 cảm thông từ mỗi mạch rừng
 con sông trái núi chưa từng ngăn ngại.

* BIỂN CỬA MÌNH.

Vùi trong mộng mị gói chần
 tưởng quanh trái đất ngàn năm còn thừa
 bây giờ yên dưới bóng dừa
 nằm so với biển cũng vừa trống canh.

* GIÁC NGỦ CỦA MỘT LOÀI SÂU.

Hả hê mắc võng ru mình
con sâu kéo kén mặc tình sông trôi
bây giờ thành kẻ dở hơi
sớm nghêu ngao hát chiều bơi ngược dòng.

* TUỔI TRĂNG.

Tai bay họa gởi đã nhiều
mặc cho khăn áo trăm chiều gió đưa
ta ngồi đây tự rất xưa
mấy ngàn năm bóng nguyệt chưa hề mờ.

* NÚI TỰ TẠI.

Ngày xanh nổi lửa vui chơi
phát cờ gióng trống quây nơi ba đào
khi về rách nát chiến bào
núi xanh cười ngất trên đầu núi xanh.

* LỖI MỘNG.

Bờ tây lệch gỏi sang đông
chợt lim dim đã rêu phong gót hài
phương kia lỗi mộng phương này
một ngàn năm ngủ chưa đầy giấc quan.

* DỐI PHẬT.

Cái cò vãi thóc vui chơi
rất thông dong bước dù hơi nặng nề
mưa không phong tỏa đường về
hóa ra trời đất chưa hề bao la.

* HÀNH HƯƠNG.

Vẽ vời trên mảnh hoa tiên
múa gươm dậy đất khua chiêng quan hà.
Chồn chân cuối nẻo ta bà
lang thang nhạt một chút tà huy rơi.

* ĐẤT XUA.

Lòng quê rất đôi thiệt tình
gởi thân từ độ tròng trành giây nôi.
Tôi về đứng giữa cỗi tôi
không xa lạ mấy dù hơi ngập ngừng.

* PHẬT ĐÙA.

Đá vô tri tự thưở giờ
Phật ôm vò rượu vật vò giả say
đá mỉm cười Phật vỗ tay
nên chi con tạo cứ xoay vần hoài.

* TỰ TẠI.

Nước chao hình bóng lập lờ
 đất trời từ đó đâm ngò vục nhau.
 Dâu còn xanh thắm ngàn dâu
 con sông chưa cạn núi dâu đã mòn.

* PHƯƠNG HẸN.

Tử sinh dù đã hẹn hò
 mai sau chưa tới bây giờ chưa qua
 ta nằm dưới mộ bia ta
 mấy ngàn năm một khúc ca tuyệt vời.

* SÔNG SÂU SÀO NGẪN.

Con sào huyệt hăng sông sâu
 thuyền vô ngạn biết về đâu mà chờ
 khói sương còn rất mịt mờ
 ngàn xưa vô thủy bây giờ vô chung.

* SINH TỬ KHÚC.

Lỡ từ bước lỡ hồng hoang
 sinh linh chông chất ngổn ngang đường về
 kịp khi hồn phách gần kề
 té ra vạn vật chưa hề tử sinh.

* PHẬT MĂNG.

Hồ đồ tách bạch thị phi
sát sinh, âu có khác chi độ đời
hay cho ác thiện rạch ròi
mắt tinh anh khác chi người mù đui.

* TIẾNG VỖ CỦA MỘT BÀN TAY.

Bát Nhã ba la mật đa
đơn thân hạt bụi phủ qua đại ngàn
tử sinh vừa xếp thành hàng
thoắt nghe tiếng vỗ một bàn tay không.

* KHÚC HÁT RỪNG XƯA.

Nửa đường lã gót tiêu dao
vực sâu không đáy đỉnh cao không cùng
phơi thân về giữa núi rừng
nằm nghe nhóm gốc trên từng sợi lông.

* MÚA GẬY.

Bỏ tay sự thể rồi bời
oan cho giếng cạn tiếng đời gàu sâu
giết gà vung dao mổ trâu
móng tay nhọn, vỏ quít đâu có dày.

* DIỄN TRÒ.

Rộng mồm chống chọi phong ba
thay râu đổi áo chẳng qua một trò
vỗ gươm gõng gánh cơ đồ
bằng đầu một giấc ngủ khò trăm năm.

* NGUYỆT XẾ.

Dọc đường cúi lượm hoa rơi
tiêu pha ngày tháng cuộc chơi công hầu
chờ khi nguyệt xế qua đầu
rủ rê nhau nóc cạn bầu tử sinh.

* NHỊP GỖ VÔ CHUNG.

Ôm bồn gỗ nhịp Trang Chu
vui cho mãi kiếp phù du đừng chờ
há trông cây chỗ nương nhờ
từ vô lượng đã phớt lờ sử kinh.

* VẬT THỊ NHÂN PHI.

Thà chung chã với thị phi
phù trầm dử cuộc bỏ đi không rời
sát vai chung một trận cười
rỗng rang hứng đón từng lời vô ngôn.

* HÓA CÔNG.

Trong cái kén có con sâu
giữa con sâu có nhiệm màu trần gian
lừa khi giấy mực bỏ hoang
chăm tay vẽ bầy dung nhan loài người.

* CÁT SÔNG NGÂN.

Khi chưa giáp cuộc vuông tròn
bóng trắng treo vách đầu còn hình nhân
cái thần đã phụ cái thân
thì ta vọc cát sông Ngân chơi đùa.

* PHẬT DẶN.

Cây vào đất chở trời che
bến sông hợp chợ rủ rê con đồ
thong dong tay gậy lần mò
cách tường thấu thị ấy trò sơ cơ.

* MÉP TỬ SINH.

Đừng màng ruộng cạn ao sâu
tả tơi gót ngựa về đâu cũng về
tử sinh mép đã gần kề
hơi đầu bận bịu những thê thốt xưa.

* PHỤC HỒI SINH MỆNH.

Bỏ khi sâu tạm vui nhờ
ta về đất thuộc bỏ bờ đực trong
bỏ cơn chớp bể mưa nguồn
sông dài bóng nhận cũng tuồng như không.

* ĐƯỜNG KHÔNG LỐI.

Trăng soi dầu thả nguồn đào
động xưa còn đó lối vào tuyệt tông
sao trời cát bãi mênh mông
hóa ra đường lớn là không có đường.

* HƯỚNG NGOẠI.

Nương nhờ sức của tự nhiên
chẻ đôi chém núi nhìn xuyên cõi ngoài
soi gương vẽ lại hình hài
hốt nhiên tỉnh giấc mộng dài trăm năm.

* VẬT ĐÔI.

Tôi ngu ngơ giữa ta bà
u mê ngàn trước mù lòa ngàn sau
tìm đường về lại non cao
mới hay núi đã lao xao sóng cồn.

* CHỢ THÁNH HIỀN.

Phàm phu trốn biệt nơi đâu
chỉ còn hiền thánh rình nhau nước cờ
xuất chiêu ác thiện lập lò
bao dung đầu lưỡi chực hờ bung dao.

* NỤ CƯỜI.

Bỏ chùa ngọt đã bao thu
thống tay về với chân tu chợ đời
cõi ta lòng bóng cõi người
vành môi thoáng điểm nụ cười hoa sen.

* TÂM ÁN.

Chút cơ duyên giữa ta bà
tiện tay cầm bộ Lăng Già gởi theo
làm tin kẻ cũng ngất nghèo
kẻ sau tìm đến há theo đường này!

* RA MẮT TỔ.

Chân không áo rách độ đời
cõi tu cũng chuộng cõi người cũng kham
từ nơi mọi rợ phương nam
đến phương này chỉ cầu làm Phật thôi.

* MÃ TỔ ĐUÔI KHÁCH.

Cáo chung buồn sớm thương chiều
trải bao sóng gió trải nhiều nắng mưa
nay đàn đã nổi nhịp xưa
Tây Giang một hớp còn chưa cạn dòng.

* BỐ ĐẠI KHIÊU VŨ.

Khoác tay phủi sạch ý lời
bước vô tình chuyển điệu đời khoan thai
đất trời quàng nhẹ hai vai
buông giây bỏ nhịp mấy ai sánh cùng.

* KHI NGHĨA HUYỀN XUỐNG NÚI.

Bỏ quang gánh lại bên đường
thuận tay xô giạt bức tường hoài nghi
thánh phàm âu cũng thị phi
dọc ngang tự tại nhờ khi đau đòn.

* CHỚP MẮT THIÊN THU.

Vùi đầu mấy kiếp vụng tu
núi sông chưa tận xuân thu chưa cùng
hốt quay lại giữa ngàn trùng
nghe cây chuyển nhựa nghe rừng trở thân.

* HÀNH TRANG.

Trao gương Phật dặt rõ ràng
 đừng mong cứu độ chớ màng thị phi
 tôi về chạm bước tôi đi
 chưa qua cửa ngõ từ bi lần nào.

* TẠ LỖI MÁU XƯƠNG.

Tay gương chân đất đầu trần
 bao nhiêu cuộc bấy nhiêu lần tử thương
 gồng vai gánh hết tai ương
 mai về xưng tội cùng xương máu mình.

* CÔI TU.

Bút ngàn phá núi rong chơi
 áo tu vắt lại non côi xứ đoài
 vô tư bước ngắn đường dài
 thì ra đạo ở bên ngoài côi tu.

* DIỆN MẠO CỦA NƯỚC.

Cương nhu hiển hiện bên ngoài
 ngàn sau chưa thấu lẽ đầy lẽ vơi
 nước tìm chỗ thấp vui chơi
 vẽ lên mặt đất biển khơi sông dài.

* CÔI CHIÊM BAO.

Quay về nắng hạ mưa đông
phù trầm mấy kiếp chưa thông lẽ ngờ
đảo chao còn tới bao giờ
khi va côi thực lúc sờ chiêm bao.

* CHẤP BÓNG.

Khổ tìm trăm núi ngàn sông
biết đâu có sự nằm trong côi mình
ranh khôn bắt bóng làm hình
khù khờ mới tỏ sự tình là đây.

* DUYÊN ĐẦU LƯỖI.

Hình như chót lưỡi có bùa
nói đâu trúng đó từ xưa đến giờ
đàm thiên thuyết đạo vu vơ
mà thiên hạ chẳng ai ngờ tào lao.

* KHÚC VÔ CHUNG 1.

Nửa đường lột xác ngao du
đôi tay trắng nước ngàn thu chưa rời
mặc tình cửa lớp sông bồi
vẫn nghiêng ngã giữa trận cười vô thanh.

* KHÚC VÔ CHUNG 2.

Lúc nương cát bụi về trần
thân đơn một áo đàn cầm một giây
chim rừng hót giữa vòm cây
biển lao xao đón một ngày phục sinh.
Hết mù sương cạn ý tình
núi sông giờ lại nguyên hình núi sông.

THAY LỜI BẠT

TRẦN YÊN THẢO “CHÂN KHÔNG ĐỂ DẤU” CUỘC THUYẾT ĐẠO BÊN DÒNG PHÙ SINH NGÔ NGUYỄN NGHIÊM

A. SỞ HUYỀN: (PHẨM SEN VÀNG I)

Cuộc hành trình bước về chân như, bao giờ cũng mở đầu bằng những bước nhập thế, lặn lội chìm đắm trong nhiều sát na nghiệp lực. Thứ nhất là nhào lộn trên từng nghiệp chướng, từ những lần thai sinh và phủ quanh cuộc phiêu du trong trần thế bằng những phước họa đăng đẳng, gánh vác đầy ngập hai vai. Thứ hai, sự khai mở trí tuệ để bước chân thật trên đường hạnh ngộ của hăng hà dấu chân điểm đạo từ vô thủ đến vô chung. Thứ ba là hạnh nguyện bước lên hóa đạo, trực ngộ sau a tăng tỷ kiếp tu chứng, vừa mở hoác chân như. Sen Vàng hiện thân cho cuộc khai ngộ rực rỡ chánh đẳng chánh giác. Người văn nghệ sĩ cũng có một điểm hiện thân gian khổ, trên bước đường chứng ngộ kỳ diệu trong sáng tác. Và tùy quan điểm phù hợp với tư tưởng tâm niệm trong nghệ thuật, thì giây phút nhập thân trên bước đường sáng hóa ngôn ngữ sẽ sáng lòa trên điểm hóa đạo như người tu chứng.

Một bước nhìn lại, “Chân Không Để Dấu” mà thiện giả phân đoạn nhiều ngõ ngách, từ những vách ngăn tục lụy, trước quãng đường thiên lý phủ đầy vọng ước, cứ bước đi tiềm tàng không vạch hẳn những phân đoạn mà cuộc lữ hành đang bước qua. Quả thật, nhiều tiếp nối bao vây quanh những cánh hoa mới nở ven đường, hay những gai chông chập chờn rình mò trên bước đường tìm tâm thức, thì Thơ quả thật đã phủ đầy trên mọi lối rẽ của Thơ đi, và thi nhân vắt hết ánh huỳnh quang tâm thức soi vào ngôn ngữ nghệ thuật. Cuộc truy tìm chân không như cách vạch cỏ khai hoang, mà bước hanh thông của con đường trước mặt vẫn chìm ẩn trong tận cùng lục đạo. Quả thật, đâu tìm ra bước khai hoạt bất kỳ trên kiếp phù đồ, để nhân sinh dễ dàng ôm thiên phước mà nhìn trắng soi hoa nở. Hạnh phúc lữ hành phải đi đôi với những bước lao khổ, gói ghém bản ngã trong những cuộc thiền hành gọi sạch ý niệm phù hư.

Sự cương quyết của hành giả là một niệm ngoạn mục, chối từ giả tướng hầu mong ước nhập định vào bản thể hành đạo. Cuộc lữ hành còn đầy rẫy chông gai trước mặt, từng bước đi cầu mong nhập thể, mà phong vũ vẫn còn trùng trùng trong cát bụi lãng du. Thế sự là cuộc sống tục lụy, chất chồng hi vọng ái ố, thì thơ đi sao lướt khỏi tâm trần, hầu chân không để dấu, dù một vạch nhỏ vuông đất tử sinh?

Nét sơ huyền nhỏ từng giọt máu sơ nguyên, ôm nặng định quyết bước nhập thể vào lẽ đạo, người hành giả bất chợt ôm trọn thiện căn từ những không-thời gian cổ đại, bước nhập thể rồi trong đại nguyện sơ huyền. Chúng nhân thấy rằng:

*Từ vô biên đã chia tay
lại chung một chuyến đò đầy qua sông
(Ngời Tình Xưa Và Trái Đất)*

*Từ vô lượng đã định rồi
thân đơn áo chiếc về chơi ta bà
(Cõi Ngời Ta)*

*Rừng tre nhịp võng cơ duyên
ta nghe như vậy từ thiên thu rồi.
(Nhịp Võng Rừng Tre)*

Ta nghe như vậy, là nghe thể nào? Trong khi lục căn nặng nề trên lục đạo, phải chăng vút áo ra đi như từ *bãi cũ chiều hôm*, hiện hiện bước ta về khiến *nằm nghe nước chảy bên cồn Thái Hu!!!* Thơ nhập thể trên bước hành hương đầy thi vị, như chú tiểu ba vá chân đeo lục lạc buổi chiều hôm gõ mõ mà thì thầm vọng hướng khai kinh.

KHAI THỊ SƠ HUYỀN:

*Biển lộng gió rừng mù sương
gieo tiền thử bói một phương đất lành
khi đi về phía sinh thành
gặp em đi ngược nên đành quay lui.
(Cõi Sinh Thành)*

*Em và núi dựng trơ gan
ôm luôn khe lạch tròn trăm cái tình
cõi ta lọt giữa cõi mình*

*nên khi sóng vỗ bập bênh cả hai.
(Trên Sóng)*

*Vàng thu tóc ngắn phương đoài
phương đông còn xỏa tóc dài Kim Liên
rừng tre nhịp võng cơ duyên
ta nghe như vậy từ thiên thu rồi.
(Nhịp Võng Rừng Tre)*

*Dưới lá có hạt minh châu
cuối sân một cụm hoa ngâu vừa tàn
mình về đập lá thu vàng
nghe như tình cũ đang quàng phải giây.
(Lá Thu Xưa)*

B. DỊ MỘNG: (PHẨM SEN VÀNG II)

Chập chùng vương mắc trong bước kinh hành, bởi người
lữ khách đang phăng dò chân mây mờ mịt trước lối đi. Bao nhiêu hơi thở
hóa thành những hạt sương, bay suốt lộ trình đậm bước sơ huyền. Áo giắc
vẫn lượn lờ trong giấc ngủ, kể cả giây phút bàng hoàng chợt tỉnh giấc nam
kha. Nồi kê vẫn chưa chín, mà giấc phù đồ xây dựng đã trải qua trăm ngàn
kiếp lai sinh, khiến người trong mộng vẫn chưa phân định rõ hư thực. Hoài
bảo vẫn nhiều lúc phục sinh bên ảo giác như gió nam non thổi lòn hang đá,
lần quần trong dị mộng chưa hiện thân, khiến chân pháp như hư pháp huyền
hoặc:

*Ta về tạc đá non tây
mình ra biển bắc gọi mây bên cồn
dù sương khói rất phiêu bồng
biển xanh từng đã phải lòng non xanh.
(Đá Và Mây)*

Nguyện vọng xóa bỏ giả tướng, mong ngộ nhập chân
tướng, nhưng bước đầu xoay bước chân như, mong từ vô thi những cội
nguồn được phủ bụi vô thường mà thể nhập thường hằng. Nhưng đoá sen
vàng vẫn còn nằm trên Phật thủ, và ngoái vọng lại sau lưng, chưa nhận ấn tín
mật truyền. Căn nguyên chưa khai sáng, tai nghe mắt thấy vẫn soi rọi trong

một khoảng cách nhỏ nhoi bởi lục căn còn che khuất. Mà mờ mịt giấc mộng chưa thuần hóa, khiến trên bước du hành, hình dáng trâu tinh vẫn ngoáy nhìn dị mộng

*Ta nằm ngoài nội xa xăm
tròn con mắt tự trăm năm đến giờ
thấy trong lãng đãng sương mờ
một vì sao rụng trên bờ cỏ em.
(Sao Đông Nội)*

Vọng tưởng trong phẩm “Sen Vàng” là điều có thật, khiến ngoài đồng nội chạy dài đến giấc chiêm bao, nhiều lúc hành giả vẫn như trâu tinh dùng dằng cọng ngàm sương khói. Như một vương mắc chưa có phút giây tháo gỡ, khiến ghịch lại cọng ngàm mà ngoáy nhìn xa xưa. Chính việc chưa diệt được niệm trước, nên sự lưu luyến ngã chấp không vượt thoát, dù một chút tri ngộ.

*Mình về dù thực dù hư
sao hôm từ đó tỏ như trăng rằm
thì ra cách mấy ngàn năm
hạt tương tư đã nảy mầm tương tư.
(Hạt Và Mầm)*

Lạc lõng trong cơn dị mộng, như hình sương bóng khói phủ trùm trên thân thức những ảo giác. Nhiều lúc cũng nhận thấy như thế, nhận thấy bằng sự trực giác, nhưng chưa biết đúng sai, chân giả. Nói là như vậy, nhưng đã là dị mộng thì cõi phù đồ vẫn giả tướng, phủ chụp không thương tiếc kẻ vô tâm, lạc đạo. Cái ngoáy nhìn trong giai đoạn này, vẫn chứa đầy tâm vọng, luyến tiếc cảnh cũ vườn xưa. Sự dằng dặc giữa chân tâm và huyễn mộng, làm xao lòng nửa bước thiền hành.

KHAI THỊ DỊ MỘNG:

*Mối đèn khe cửa động tiên
nguồn đào phé bỏ còn em vô thường
trăm năm giờ vẫn chung giường
mà hình như mộng trăm đường khác xưa.
(Dị Mộng)*

Còn trong tro đốt lửa tàn

*con chim sầu muộn bỏ ngàn xuống xuôi
trước rèm lông bóng trắng soi
rủ rê thực nữ về chơi quan hà.
(Rèm Trắng)*

*Đường về bóng đổ liu xiu
bếp hong chẵn gói đèn khêu thàn người
khi quay nhìn lại đất trời
phấn son kín cả một thời Kim Liên.
(Thời Kim Liên)*

*Sao khuê chênh chếch hay là
đèn sương phụ chiếu nghiêng tà áo em
kẻ xa đừng cách xa thêm
đêm dài lắm mộng xin đêm đừng dài.
(Đêm Dài)*

C. NGHIỆP LỰC: (PHẨM BÈO MÂY I)

Trăm ngàn phương cách cố bước qua bờ dị mộng, tạo lại một hình dáng chân thuần, tức là bỏ qua hay xóa bỏ những ngã chấp khuynh loát suốt cuộc hành trình tìm chân tướng. Biết vậy, giải thoát ảo giác trên bước du hành mong *đêm dài lắm mộng xin đêm đừng dài*, cầu mong giác tha nhưng vẫn đa mang trong tâm thức nhiều phương hướng giác ngộ tự kỷ. Nghiệp lực nương theo vọng chấp mà khuynh loát một khung trời thử thách. Bước đi trên lối cỏ sương bốn mùa nhật nguyệt, tâm vọng là điều muốn tỏ rõ cạnh lối nhỏ sa môn. Tâm vừa thể hiện cuộc hội ngộ trùng phùng, thì tự kỷ vẫn chưa thoát khỏi hành trình, khiến hiền giả bộc bạch vàng thau, phân bua tìm lối thoát, nặng nề nghiệp lực:

*Bon chen vào chợ thăm dò
bụng ham đường mật giả đồ mua vôi
thánh phàm miệng lưỡi lời thôi
Như Lai cúi xuống nhìn tôi khẩy cười.
(Lời Bộc Bạch Chân Tình)*

*Đất trời kín cả khói sương
trăm ngàn đổ lại tìm nương bóng dù*

*bờ bên kia rất mật mù
mới đem thần thánh ra hù nhau chơi.
(Vẽ Bùa)*

Bất cứ hướng đi không định nào cũng là cuộc phiêu lưu vô bờ bến, người trí không thể nằm quanh sự suy đoán mà chờ chân kinh. Sự giải thoát nghiệp lực để trở lại bản lai, là phương tiện thiết yếu giúp đường thơ đi thanh thoát ảo diệu, và đưa tinh thơ thể nhập ngôn từ về một chân tướng như hình ảnh: *Rêu xanh còn tỏ dấu hài/ của người lên núi họa bài cổ thi*. Thơ đề trên vách đá, một tượng hình phiêu lãng giăng mắc giữa chân tâm và hư không. Ở đó, hình dạng nghiệp lực chẳng qua cũng nằm trong một giới hạn sinh hóa vô thường. Người ta có thể xoay vòng bên định kiếp do nghiệp kiến tạo, mà đón nhận những câu thơ chuyên chở những đóa hoa rừng hiếm hoi kỳ lạ. Nhưng hoa vẫn là hoa, vẫn nằm trong tri thức và nghiệp lực hữu hạn, không thể thay đổi tượng hình cho một ý thức giải thoát giữa bốn bề tà huy lòng lộng chân pháp. Mà do nghiệp lực phủ kín hướng đi, nên hành giả vẫn thao thức soi bóng giữa đêm tàn giấc lụn, hầu bước khỏi ràng buộc bởi lá cỏ quanh đường thiền hành.

*Động từ một giấc chiêm bao
ngàn xưa nước chảy ngàn sau đá mòn
sớm không liệu kế vương tròn
nên khi nát giỏ dâu còn bờ tre.
(Nghiệp Lực)*

Bước ra khỏi nghiệp lực, người vác thi ca bằng một cuộc vượt phóng kinh điển, tỏ ngộ một bản thể sáng hóa, như một cuộc hóa thân trên từng góc ngách trong một tự tánh bình đẳng ảo diệu và phi thường.

KHAI THỊ NGHIỆP LỰC:

*Cái ta trở mặt ta rồi
quăng thanh kiếm sét nằm vùi dưới tro
mộng còn phá phách trong mơ
nên khi dụi mắt đường vô cùng dài.
(Cõi Ta)*

*Khi chưa kịp trả ơn đời
bóng xô giạt bóng tay rời rã tay
mình về khóc mướn thương vay*

*uổng ngàn năm vác đá xây trường thành.
(Hoại Lực)*

*Từ ngày phé trước hoại sau
chỉ lăm quây sóng đục ngẫu non tiên
khi về cải táng tình em
mồ thanh xuân trước đã chen chúc đầy.
(Cải Táng)*

*Lưới vung toan chụp đất trời
bắc cầu vô lượng tìm nơi vô bờ
một thời hoang phí đường tơ
tả tơi xác nhện bây giờ vong thân.
(Tự Truyện)*

D. NHẬN DIỆN: (PHẨM BÈO MÂY II)

*Thấy mình lạ hoắc trong gương/ mấy trăm năm đã từng
nuong nấu cùng/ mở mắt ra hốt ngại ngừng/ con sâu cái bướm kỳ phùng chi
nhau. Bước ra khỏi ngoại vi nghiệp lực, là tự giải thoát được đường luân di
trong giả vọng. Thơ bắt đầu biến thiên trong tự ngã chân tâm, xô đẩy khỏi
thị phi hư tướng. Khác gì một trận đi núi, dốc cao gối mỏi, tuột xuống một
hang thăm, ngồi lắng nghe hoang vắng giảng sâu sự thể. Chung quanh rêu
dại phủ kín hồn người, bất chợt thông thấu một lương duyên ngàn năm tao
ngộ. Hiện giả hình như nhận diện được bước đi của một cuộc hóa thân kỳ vĩ,
bên ngoài nghiệp lực vừa được phá thể khai thông. Những cách trở xa xôi
vừa được thu ngắn hành trình, dẹp tan nghi ngờ dù chỉ mảy lông mà khoanh
tay đứng dựa bên bờ tử sinh, âm thầm nhìn ngắm cuộc hóa sinh bắt đầu khai
nhụy.*

*Lang thang từ buổi ban sơ
từ khi vạn vật còn chờ hóa sinh
bây giờ vật đã nên hình
mà chân diện mục còn rình rập ta
(Hóa Sinh)*

Đưa tay vạch từng bụi cỏ, tìm ra sợi giây sinh lộ, lộn kiếp
trở về đỉnh núi trong tư thái nhập thể với bản sắc kỳ diệu. Từ nay, khơi

nguồn cuộc dự phóng cho thơ, trong một ý thức sáng tạo và giải thoát cho chính bản năng bằng cuộc nhận diện chính mình:

*Lạc làm từng bước phục sinh
tụng từ vô lượng trang kinh nát nhàu
khí thần trôi giạt phương nào
xác khô tấp lại bên cầu phù du.
(Chờ Phục Sinh)*

Hạt gieo từ bao nhiêu sinh tử kiếp, nghiệp lực trải dài thăm thẳm trên đường hóa sinh. Bây giờ, sự cảm ngộ siêu tuyệt khiến hiền giả và thơ hóa thân trong một vọng ước vĩnh cửu cho thế giới vô chung. Hình tượng giải thoát lấp ló suốt đoạn đường hóa thân như thế, khiến thi nhân đứng trong phong vũ chống chiếc long trượng, hầu đón bắt được hằng hà tinh tú ngôn ngữ bay trong thời mạt kiếp. Sự nhận diện chính bản thân mình, bản chất vật thể của ngôn ngữ, tinh diệu của đạo pháp và sự kỳ diệu của ngôn ngữ...hàm chứa tinh hoa vời vợi của bước đường tịch tĩnh hóa đạo.

KHAI THỊ NHẬN DIỆN:

*Thánh phàm mất lối tương thông
quyên sinh từ độ núi sông dậy thì
mai sau há dễ tư nghi
còn chưa cải tử mơ gì hồi sinh.
(Một Tiểu Cảnh Thời Mạt Pháp)*

*Lên non tìm chút thoại đầu
gặp sư chẳng biết mình cầu chuyện chi
rạch ròi xét nét thị phi
hóa ra mình cũng hồ nghi cả mình.
(Nghị Tĩnh)*

*Đã xa lác thúở hồng hoang
cột xiêu mái đổ đa đoan lối về
thủy chung vẫn một thẳng hê
còn khoanh tay đứng bên lề tử sinh.
(Kẻ Hóa Thạch Bên Đường)*

*Dốc lòng xuống núi qua truông
chuyên tâm phổ độ không buông chẳng cầm
ngàn năm qui vẫn khóc thầm
cơ hồ sãi đã lật nhào trang kinh.
(Phổ Độ)*

E. CÁT ĐÁ: (PHẨM CHÂN TRỜI VÔ NGẠI I)

*Tình cờ lật lại cổ thi/ người trong cổ kính đã đi lâu rồi/
ta về cách tự bao đời/ trông gương vẽ lại hình người soi gương.* Hình thái của cuộc diện bích, hóa hiện bản lai diện mục trong những thân khúc nhập tình, soi rọi chính chân tâm. Khi Tổ Đạt Ma nhìn vách đá, không quán (diệt trừ) cả hữu vi (có tự tánh) lẫn vô vi (không có tự tánh). Nhưng bơi trong dòng chảy thơ, hiền giả lại nhìn trên gương đồng mà chiêm nghiệm tự tánh qua gương. Gương soi mấy lớp, hình người hiện thể mấy kiếp khác nhau. Thế đó, tâm thức có còn động vọng trong mặt thể trang nghiêm? Hay lại là điệu hát vô thi, *chơi rong cho hết cuộc sinh tử này?* Bước thật dài trên con đường hướng về chân lý, mỗi bước lưu phương định vị là một cuộc thay đổi áo dưới nhật nguyệt. Thơ hóa hiện trong lưng trời vô ngại, “Không” cũng không đoạn tuyệt, “Có” cũng chẳng thường hằng. “Nghiệp” và “Quả” không bao giờ bị mất như lời Phật dạy:

*Nụ cười tắt lịm trong gương
vải thưa đem hứng giọt sương trắng tà
tội cho cơm áo ta bà
mò trắng không thấy hay là không trắng.
(Bồ Hư Thực)*

*Chớp đôi cánh mỏng vàng hoe
giữa rừng thu một tiếng ve lạc đề
lời phạm ý thánh vụng về
nên chi cát đá chưa hề bận tâm.
(Cát Đá)*

Sự vượt thoát đi vào chân pháp vi diệu, dòng thơ biến đổi diệu kỳ. Từ gò đá hoang vu đầy những tượng hình trầm luân, đầy đọa giữa hữu và vô. Bỗng, bằng sự bùng nổ trong giây phút trực ngộ tình cờ, như kẻ mù lòa vừa lóe tia sáng đầu tiên. Cánh chim hồng xuất hiện nhảy lên cảnh

đại thụ và phóng mình vào trời xanh, ngâm thi thiên rải xuống trùng trùng. Dấu chân xưa vẫn còn hữu vi, nên ghi lại chiếc bóng thần kỳ ngàn nay trải xuống ngàn sau:

*Ngao du bỏ thăm lìa hồng
ngàn năm trôi giạt đã đồng qui xưa
đường mòn cỏ gió đong đưa
dấu chân thiên cổ ướm vừa ngàn sau.
(Dấu Chân Xưa)*

Có thể, vọng tưởng tan loạn đã được lắng đứng, đưa bản thể vào cảnh giới thuần nhất. Thi nhân ôm thơ tắm gội trong từng hạt sương mai sáng láng, khác gì chim hồng hoan hỉ rửa lông nhìn bầu trời mệnh mang thanh thoát. Thơ đã bước vào cảnh giới hóa hiện tâm kỳ, bởi yếu tính vĩnh cửu. Hiền giả ngồi suốt thiên thu nhìn dấu chân lạ lẫm vô hình vô tướng mà so bì với trời đất hạo nhiên:

*Ra sông ngồi vớt lục bình
cái duyên rất mỏng cái tình đa đoan
ta về đốt lửa đồng hoang
ngàn năm âu cũng có toan tính gì.
(Lửa Đồng Hoang)*

*Bóng đâu chợt dẫm lên hình
con chim sâu nhỏ giật mình bay ra
áo tu trút lại chùa xa
phót lờ tiểu đệ bỏ qua đại đồng.
(Trả Áo)*

Từ cát đá, nhà thơ chấp tay hướng về không tánh mà phót lờ tiểu đệ, rời bỏ ngã chấp như *tôi mê muội đứng hồ nghi đất trời*. Chính phá chấp, chân tánh hiện càng lúc càng rõ ràng, và thơ như những đóm sáng lân lân trôi bồng bềnh theo gió nổi, cháy hoang sơ trong bầu khí thường hằng...

KHAI THỊ CÁT ĐÁ:

*Tưởng là đá núi chuyển rung
hay là trời đất tự dung róng găm
thì ra mượn ngọn phù trầm*

*tây phong xô ngã bờ ngăn thánh phàm.
(Ngọn Tây Phong)*

*Cát sông đá núi ăn thề
chân mây vô ngại đường về thung dung
hốt đầu tâm vật rồi tung
hay là nước động bóng rung tình cờ.
(Nước Động)*

*Xâm mình ấn nút huyền cơ
cát tung dậy đất rừng trơ dấu rùa
đường kinh sợi vĩ bung thừa
con thoi nhật nguyệt đánh lừa cơ duyên.
(Con Thoi Nhật Nguyệt)*

*Phát tay giủ số bụi đời
lên non ngậm cỏ si người tình si
chợt nghe giữa lúc toan đi
đường như trong đá tử thi bật cười.*

*

*Tình cờ quay lại cỏi người
lặn lưng cái đại vui chơi ít vòng
bước từ chân bước phiêu bồng
hất tung chữ nghĩa bên dòng phù sinh.
(Đất Trọ)*

F. CÀN KHÔN: (PHẨM CHÂN TRỜI VÔ NGẠI II)

*Sông trôi lấp kín hà đồ/gió vi vút cuốn mịt mờ thái hư/
rùa bò xóa dấu lạc thư/ trong mông quanh ấy dường như có người.* Chấm phết trong những câu thơ, đã nói lên tam thể đồng quy. Thiên-Địa-Nhân những vị trí đồng vị một cách hài hòa trong vận chuyển vũ trụ. Trời đất chưa phân chia, cả hỗn nguyên chân khí bao bọc quanh hằng hà sa số hoang sơ trong vũ trụ. Mịt mờ cát bụi lưu sa quán quýt trong đại cuồng phong, bất chợt tượng hình. Thái Hư lập dựng hỗn man, ngưng tụ trong hằng triệu triệu quang niên, xoay chuyển huyền hoặc phân chia lưỡng nghi âm dương huyền thể. Âm nặng chìm lắng và Địa tượng hình. Dương nhẹ bay bổng chín tầng thanh khí và Thiên lập dựng. Thiên Địa hòa đồng trong bốn phương tám

hướng, thành lập thiên can-địa chi, ứng với 64 quẻ dịch rồi phân hóa thành ít nhất 128 quẻ giảng đầy trong trời đất. Hà Đồ-Lạc Thư ghi chép về truyền thuyết những quẻ dịch như vậy.

Hiện giả soi rọi trí tuệ, cân nhắc cho thơ những đồ hình lập thể, với sáng hóa hướng thơ cho *vui đời tóc trắng hoa niên*, ngạo nghệ bước giữa Hà Đồ-Lạc Thư mà vỗ tay *trồng cây chuối ngược cho càn khôn quay*.

Nhập thể vào chân như, phẩm Chân Trời Vô Ngại, từ bước cát bụi hiện thể Càn-Khôn và tan biến trong Vô Chung (phẩm III, phần kết). Suốt con đường hóa hiện từ vô thi đến vô chung là một không-thời gian gắn trọn kiếp số đời người. Nên tròn vẹn vành vạnh Thiên-Địa-Nhân đóng khung cho sự chuyển hóa thân khốc của *hằng sa* tam thiên đại thiên thể giới. Thi nhân nhiều lúc như *cô quạnh đến ngàn năm sau*, mà *gối lên biển cả ngàn dâu vô thường* để nghiệm rằng *khi về theo ngọn tây phong/ tình cờ quay lại đời không còn dài*:

*Cựa mình hạt bụi chơi rong
hóa thân con bướm vờ trông nhau cười
mang râu đội mũ về đời
nằm mơ chung giấc với người đang mơ.
(Mộng Trang Sinh)*

*Bóng trắng trên cột đường về
tay khua bát rỗng chưa hề khổ tu
ta giờ xóa tóc ngao du
mặc cho thần khí đánh đu xác phàm.
(Điệu Gõ Bát)*

Hình như, tại đây và đến nơi này thi nhân đã hòa nhập thần khí Thơ vào Thiên tông Thập Mục Ngưu Đồ, bức tranh thứ 9 Trở Về Nguồn Cội. Hành giả lặng lẽ thể nhập vào chân tánh, mở cửa bước vào thể giới thanh tịnh chẳng nhận mây trần.

*Thỏ tay xách dép qua rừng
thương cây cỏ vốn chưa từng nghỉ ngơi
sánh vai tiều lão vui chơi
trăng không tỏ lối về nơi không về.
(Lối Trăng)*

Quả thật, hiện tượng vượt phóng giác đạo, bước vào tâm thức thi ca đã đưa thơ hiện thân một bản thể sáng láng siêu tuyệt. Ngôn ngữ luân chuyển trong những biến hình kỳ ảo, mặc nhiên tư tưởng trong thơ đậm nét sinh động, sáng tỏ long lanh trải dài trong ngõ sống tâm linh, từ vô thi đến vô chung, và tha nhân thiên thu chiêm ngưỡng trong tự tánh ảo diệu phi thường.

KHAI THỊ CÀN KHÔN:

*Ta từ chiếc lá trên cây
bỏ thiên thu chuốc một giây trùng phùng
cảm thông từ mỗi mạch rừng
con sông trái núi chưa từng ngăn ngại.
(Khi Thiên Hà Thức Giác)*

*Vùi trong mộng mị gói chần
tưởng quanh trái đất ngàn năm còn thừa
bây giờ yên dưới bóng dừa
nằm so với biển cũng vừa trống canh.
(Biển Cự Minh)*

*Bờ tây lệch gói sang đông
chợt lim dim đã rêu phong gót hài
phương kia lối mộng phương này
một ngàn năm ngủ chưa đầy giấc quan
(Lối Mộng)*

*Nước chao hình bóng lập lò
đất trời từ đó đâm ngò vục nhau
dâu còn xanh thắm ngàn dâu
con sông chưa cạn núi đâu đã mòn.
(Tự Tại)*

G. VÔ CHUNG KHÚC: (PHẨM CHÂN TRỜI VÔ NGẠI III)

Trăm phương ngàn cách bước vào thơ hóa sinh vô thường của hiền giả, cũng khiến người đọc chao đảo trong tư tưởng bất phân ly, trải dài trên hướng hóa hiện của thơ. Hình như nhịp thơ đi với nhiều phương cách. Chan hòa trong tư tưởng tâm triết của phương Đông, bay nhảy tận cùng bên những kinh điển, nhưng chánh tâm thi ca được nhìn thấy mệnh mông bên hào quang Lão đạo và Thiền học. Chan hòa trong vượt thoát bằng chiêu niệm sinh tử, sắc thân, rừng mê, ý thánh, địa đàn, càn khôn, phù sinh, cõi người, vô thủy, vô biên, ngao du, thiên hạ, thiên thu... Những trăm khúc tịnh yên vậy gọi người đồng điệu, bước vào tư tưởng quang hóa cực kỳ lộng lẫy trong dòng thơ có một định nghiệp viên mãn. Không còn quái ngại trước tan biến vô thường, để *rỗng rang hứng đón từng lời vô ngôn* vậy. Nhìn đây:

*Nửa đường lột xác ngao du
đôi tay trắng nước ngàn thu chưa rời
mặc tình cửa lếp sông bồi
vẫn nghiêng ngã giữa trận cười vô thanh.
(Khúc Vô Chung 1)*

*Nương nhờ sức của tự nhiên
ché đôi chém núi nhìn xuyên cõi ngoài
soi gương vẽ lại hình hài
hốt nhiên tỉnh giấc mộng dài trăm năm.
(Hương Ngoại)*

Phẩm Chân Trời Vô Ngại III, tách rời được những tâm thức động vọng khi nhập bước luân chuyển thơ, hành trình thơ. Bước khởi đầu nguyên thủy trên những phẩm Sen Vàng, Bèo Mây từng bước chân lãng du lưu phương không định hướng, còn để lại nhiều dấu chân vọng tưởng. Thật vậy, Chân Không Để Dấu như bước giang hà, phiêu bạt tiệm tiến cùng trắng gió, tử sinh và đạo hạnh... Như dấu vết dần dần tan biến cùng theo nhịp bước thời gian. Từ thể hiện *u mê ngàn trước mù lòa ngàn sau*, đến những *con đường không lối*, nhập vào *nhịp gõ Trang Chu*, mong ước cơ duyên *lật nhâm trang kinh*, đến phục sinh vô lượng.

Chân Không Để Dấu trở lại phản bản hoàn nguyên, hình ảnh Thiền tông lá rụng về cội để khép lại chân tướng vi diệu pháp vậy.

KHAI THỊ VÔ CHUNG KHÚC:

*Đừng màng ruộng cạn ao sâu
tả tơi gót ngựa về đâu cũng về
tử sinh, mép đã gần kề
hơi đâu bận bịu những thê thốt xưa.
(Mép Sinh Tử)*

*Dọc đường cúi lượm hoa rơi
tiêu pha ngày tháng cuộc chơi công hầu
chờ khi nguyệt xế qua đầu
rủ rê nhau nốc cạn bầu tử sinh.
(Nguyệt Xế)*

*Lỡ từ bước lỡ hồng hoang
tử thi chồng chất ngổn ngang đường về
kịp khi hồn phách gần kề
té ra vạn vật chưa hề tử sinh.
(Sinh Tử Khúc)*

*Hình như chót lưỡi có bùa
nói đâu trúng đó từ xưa đến giờ
đằm thiền thuyết đạo vu vơ
mà thiên hạ chẳng ai ngờ tào lao.
(Duyên Đầu Lưỡi)*

*Lúc nương cát bụi về trần
thân đơn một áo đàn cầm một giây
chim rừng hót giữa vòm cây
biển lao xao đón một ngày phục sinh.
Hết mù sương cạn ý tình
núi sông giờ lại nguyên hình núi sông.
(Khúc Vô Chung 2)*

NGÔ NGUYỄN NGHIÊM
*Viết tại Thư Trang Quang Hạnh
Mùa Hạ-Quý Tỵ (2013)*

MỤC LỤC

* LỜI TỰA	3
* PHẦN 1: SEN VÀNG	7
Người Tình Xưa Và Trái Đất - Cõi Sinh Thành - Nỗi Buồn Cự Uớc - Cõi Người Ta - Giọt Máu Sơ Huyền - Trên Sóng - Đá Và Mây - Trời Xanh Tóc Trắng - Mắt Xưa - Mùa Bắc Đi Qua Gót Giày - Nhịp Vồng Rừng Tre - Thềm Trăng - Cõi Tương Tư - Trái Vườn Xưa - Sao Đồng Nội - Hạt Và Mầm - <i>Phụ Bản Lê Triều Điển</i> - Đêm Dài - Lời Đất Cầm - Lá Thu Xưa - Trăng - Xếp Áo Tiểu Thư - Rèm Trăng - Dị Mộng - Bướm Và Hoa - Thời Kim Liên.	
* PHẦN 2: BÈO MÂY	16
Cõi Thi Phi - Nghiệp Lục - Bên Đục - Thềm Rêu - Trận Hoa Đào - Hạt Bụi - Cõi Ta - Hoại Lục - Hạt Rớt Sớm - Cải Táng - Lầy Lội - Khách Đa Tình - <i>Phụ Bản Cù Nguyễn</i> - Giấc Sau Gương - Cảnh Áo Lầu Hồng - Tự Truyện - Khuất Bờ - Vẽ Bùa - Lời Bộc Bạch Chân Tình - Phật Quả - Nhận Diện - Kẻ Hóa Thạch Bên Đường - Nghi Tình - Một Tiểu Cảnh Thời Mạt Pháp - Cơ Duyên - Phổ Độ - Hóa Sinh - Chờ Phục Sinh.	
* PHẦN 3: CHÂN TRỜI VÔ NGẠI	25
Khúc Vô Thủy 1 - Khúc Vô Thủy 2 - Cổ Kính - Chương Đài - Lá Rừng Xưa - Cuộc Vui Kê Chợ - Tranh Mây - Bờ Quạnh Hiu - Xuôi Gương - Bóng Xuân Thì - Bờ Hư Thực - Trầm Tích Mùa Thu - Hành Tinh Không Thái Dương - Nước Cuối Sông - Cát Đá - Lời Của Đất - Ngọn Phù Trầm - Tự Truyện Một Con Số - Trên Lưng Áo Tứ Thân - Lửa Đồng Hoang - Dầu Chân Xưa - Giọt Nước - Sách Thánh - Kẻ Lạ - Trả Áo - Tình Si - Đất Quê - Kẻ Chạm Chân - Cõi Phù Hoa - Bóng Và Hình - Cát Lầm - Hoa Lạc - Mận Và Đào - Nước Động - Nhịp Gõ Cầm Canh - Mắt Thánh - Mộng Phù Dung - Tượng - Con Thoi Nhật Nguyệt - Nụ Cười Đắc Đạo - Canh Bạc Dương Gian - Đất Trọ - Khúc Hát Cửa Sông Và Mây - Bên Đường Tây Du - Núi Hoa Quả - Ngã Rẽ Tây Du - Lửa Xuân Thu - Cuộc Chơi Chiến Quốc - Mộng Trang Sinh - Gương Thiên Cổ - Phàm Tình - Cát Sông Và Dầu Rùa - <i>Phụ Bản Hồ Hữu Thủ</i> - Cõi Vô Tình - Điệu Gõ Bát - Lối Trắng - Bên Đường - Đường Gương Hạt Bụi - Lối Nhịp - Khi Thiên Hà Thức Giác - Biển Cự Minh - Giấc Ngủ Của Một Loài Sâu - Tuổi Trăng - Núi Tự Tại - Lối Mộng - Dối Phật - Hành Hương - Đất Xưa - Phật Đùa - Tự Tại - Phương Hẹn - Sông Sâu Sào Ngấn - Sinh Tử Khúc - Phật Mắng - Tiếng Vỗ Của Một	

Bàn Tay - Khúc Hát Rừng Xưa - Múa Gậy - Diễn Trò - Nguyệt Xế - Nhịp
 Gõ Vô Chung - Vật Thị Nhân Phi - Hóa Công - Cát Sông Ngân - Phật Dặn -
 Mép Tử Sinh - Phục Hồi Sinh Mệnh - Đường Không Lối - Hướng Ngoại -
 Vật Đổi - Chợ Thánh Hiền - Nụ Cười - Tâm Ấn - Ra Mắt Tổ - Mã Tổ Đuổi
 Khách -Bồ Đại Khiêu Vũ - Khi Nghĩa Huyền Xuống Núi - Chớp Mắt Thiên
 Thu - Hành Trang - Tạ Lỗi Máu Xương - Côi Tu - Diện Mạo Của Nước -
 Côi Chiêm Bao - Chắp Bóng - Duyên Đầu Lưỡi - Khúc Vô Chung 1 - Khúc
 Vô Chung 2.

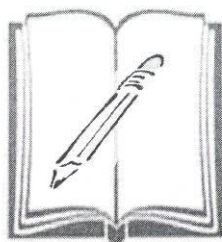
* THAY LỜI BẠT	54
* MỤC LỤC	69

TỦ SÁCH BẢY SẮC CẦU VỒNG

*Giới thiệu sáng tác
Tác phẩm Văn Học Nghệ Thuật*

ĐÃ XUẤT BẢN:

1. BẢY SẮC CẦU VỒNG (Thi Tuyển)
Bảy Nhà Thơ Việt
NXB Thanh Niên 2012
2. LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT ĐỜI ĐƯỜNG
Biên Dịch TRẦN YÊN THẢO
NXB Thanh Niên 2014
3. HẠT CÁT BÃI SÔNG XƯA (Thi Tuyển)
Bảy Nhà Thơ Việt
NXB Thanh Niên 2014
4. ÂM SẮC THỜI GIAN (Thi Tuyển)
Bảy Nhà Thơ Việt
NXB Thanh Niên 2014
5. CHÂN KHÔNG ĐỂ DẤU (Thơ)
TRẦN YÊN THẢO
NXB Thanh Niên 2016



BẢY SẮC CẦU VỒNG

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
62 Bà Triệu – Hà Nội – ĐT (84.04) 8229413
Fax: 04.9436024.- Email nxbthanhnien@vnn.vn
Chi Nhánh: 27B Nguyễn Đình Chiểu
P. Đa Kao-Q1-TP Hồ Chí Minh
ĐT: (08) 39106962 – Fax: (08) 39106961

CHÂN KHÔNG ĐỀ DẤU

Thơ Trần Yên Thảo

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc-Tổng Biên Tập: NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG
Biên tập: NGUYỄN CÔNG BÌNH
Lời tựa: CUNG TÍCH BIÊN
Lời bạt: NGÔ NGUYỄN NGHIÊM
Bìa 1: HỒ HỮU THỦ
Phụ bản: LÊ TRIỀU ĐIỂN – CÙ NGUYỄN –
HỒ HỮU THỦ
Bìa 4: Thủ bút PHẠM THIÊN THU
Sửa bản in: TÁC GIẢ

In 500 bản, khổ 14x20.5 cm, tại Cty cổ phần in Ngọc Thảo
Số F9-Lê Đức Thọ-F6-Q Gò Vấp-TP HCM.
Giấy ĐKKHXB số: 673-2016/CXBIPH/01-14/TN
Quyết định xuất bản số: 231/QĐ-TN/CN. Hà Nội, ngày 06.04.2016.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2016.
ISBN: 978-604-64-3934-9

Chúc lành
Bạn thơ
Trân yên chào.

o

Dễ gì -
được một vần thơ

Mà nghe Ngليệp chông
Lại ngộ ~
Tiên oan ...!

o

Lưu niên
Mạnh thức
Lạm Viên thơ

4-10-2014